ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 391 /KH-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 1792/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 *(sau đây viết tắt là Quyết định số 1792/QĐ-TTg)*; xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3368/TTr-SYT ngày 06 tháng 10 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh; tạo môi trường thuận lợi để trẻ em được thực hiện quyền tham gia thông qua việc bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, được lắng nghe, tiếp nhận, xem xét và phản hồi trong các vấn đề liên quan đến trẻ em.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương, gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn xã hội về quyền tham gia của trẻ em.

c) Phát huy vai trò, năng lực và sự chủ động của trẻ em; tạo điều kiện để trẻ em tham gia thực chất, an toàn, bình đẳng, phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành và điều kiện thực tế của từng nhóm trẻ em.

d) Duy trì, phát triển và nhân rộng các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 1792/QĐ-TTg; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.

b) Lồng ghép quyền tham gia của trẻ em trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, kế hoạch, quy hoạch, dự án, đề án có liên quan đến trẻ em.

c) Bảo đảm trẻ em được tham gia trên nguyên tắc tự nguyện, phù hợp với độ tuổi, khả năng, giới tính, hoàn cảnh và nhu cầu của trẻ em; đặc biệt quan tâm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em ở vùng khó khăn.

d) Không hình thức hóa việc lấy ý kiến trẻ em; ý kiến, nguyện vọng của trẻ em phải được tổng hợp, tiếp nhận, xem xét và phản hồi phù hợp.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy thực hiện quyền tham gia của trẻ em thông qua các hình thức phù hợp, phát huy vai trò, tiếng nói của trẻ em; nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng của trẻ em, gia đình, nhà trường, đội ngũ làm công tác trẻ em và cộng đồng.

b) Bảo đảm trẻ em được tham gia thực chất, hiệu quả, an toàn, bình đẳng và có trách nhiệm vào quá trình xây dựng, thực hiện, giám sát các chính sách, chương trình, kế hoạch, quyết định có liên quan đến trẻ em; góp phần xây dựng môi trường sống thân thiện, an toàn và tạo điều kiện để trẻ em phát triển toàn diện.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

2.1. Về xây dựng chính sách và lấy ý kiến trẻ em:

100% chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em thuộc thẩm quyền của tỉnh được tổ chức tham vấn, lấy ý kiến trẻ em hoặc tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em.

2.2. Về xây dựng và nhân rộng mô hình

a) 100% xã, phường, đặc khu xây dựng, hướng dẫn và triển khai ít nhất một mô hình quyền tham gia của trẻ em do trẻ em khởi xướng và thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

b) Phấn đấu 50% trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia ít nhất một mô hình quyền tham gia của trẻ em.

2.3. Về nâng cao năng lực

a) Phấn đấu 90% trẻ em từ 06 tuổi trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng tham gia phù hợp với độ tuổi và 80% được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng trong gia đình, cơ sở giáo dục, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, cơ sở trợ giúp xã hội.

b) 100% người làm công tác trẻ em, cán bộ đoàn, đội, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên được truyền thông, nâng cao năng lực về kiến thức, kỹ năng, phương pháp và mô hình quyền tham gia của trẻ em.

c) Phấn đấu 70% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em được truyền thông, nâng cao năng lực về quyền tham gia của trẻ em.

2.4. Về ý kiến, nguyện vọng của trẻ em

Phấn đấu có ít nhất 70% ý kiến, nguyện vọng của trẻ em tại Hội đồng trẻ em, Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, cấp xã và các diễn đàn trẻ em khác được lắng nghe, tiếp nhận, xem xét, giải quyết và phản hồi đầy đủ, kịp thời, khách quan, trung thực.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao trách nhiệm về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em

a) Tuyên truyền, phổ biến Luật Trẻ em, các quy định về quyền tham gia của trẻ em và nội dung Quyết định số 1792/QĐ-TTg đến các cấp, các ngành, địa phương, cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em. Đa dạng hóa hình thức truyền thông thông qua hội nghị, tập huấn, tọa đàm, đối thoại, truyền thông tại cộng đồng, trường học, trên phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số phù hợp với đặc điểm xã hội, văn hóa vùng, miền và từng nhóm đối tượng.

b) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn cho đội ngũ làm công tác trẻ em về pháp luật về quyền trẻ em; kỹ năng tham vấn, lấy ý kiến, tổ chức đối thoại, tiếp nhận, tổng hợp và phản hồi ý kiến của trẻ em; phương pháp tổ chức các mô hình, hoạt động có sự tham gia của trẻ em; kỹ năng bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin và bảo vệ trẻ em trong quá trình tham gia.

c) Tổ chức các hoạt động trang bị cho trẻ em kỹ năng bày tỏ ý kiến, nguyện vọng; giao tiếp và đối thoại; làm việc nhóm; tham gia hoạt động cộng đồng; tham gia xây dựng môi trường học tập, sinh hoạt an toàn; nhận diện và phản ánh các vấn đề ảnh hưởng đến trẻ em. Khuyến khích trẻ em chủ động xây dựng sáng kiến, sản phẩm truyền thông và các hoạt động do trẻ em khởi xướng, thực hiện.

2. Duy trì, phát triển, bảo đảm thực chất và nâng cao chất lượng các hoạt động, mô hình có sự tham gia của trẻ em

Các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, duy trì, phát triển và nhân rộng các mô hình có sự tham gia của trẻ em, trong đó chú trọng:

a) Phiên họp giả định Hội đồng nhân dân trẻ em.

b) Diễn đàn trẻ em; Hội đồng trẻ em các cấp.

c) Câu lạc bộ quyền trẻ em.

d) Chương trình, hoạt động do trẻ em khởi xướng và thực hiện.

đ) Mô hình Đối thoại học đường và Diễn đàn trẻ em trong cơ sở giáo dục.

e) Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền của trẻ em trong gia đình.

g) Các hoạt động tham vấn, thăm dò, lấy ý kiến trẻ em.

h) Các hoạt động, mô hình khác có liên quan đến quyền trẻ em.

3. Tăng cường thông tin đối ngoại và huy động nguồn lực

a) Tăng cường thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách, kết quả và các mô hình tốt, cách làm hay của Việt Nam, của tỉnh trong việc thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em, bảo đảm trẻ em được lắng nghe, tham vấn và phản hồi ý kiến trong quá trình xây dựng, thực hiện chính sách.

b) Tích cực huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp, các chương trình hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức trong và ngoài nước để thực hiện các mô hình quyền tham gia của trẻ em trên địa bàn tỉnh.

4. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện

a) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách, các hoạt động, mô hình về quyền tham gia của trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kiên quyết xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật hoặc không vì lợi ích tốt nhất của trẻ em.

b) Định kỳ đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh giải pháp và nhân rộng mô hình hiệu quả.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất; tổ chức sơ kết, tổng kết giai đoạn theo yêu cầu của Chương trình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của cấp tỉnh, cấp xã theo phân cấp ngân sách và quy định pháp luật hiện hành.

2. Lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng dự toán và quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế: Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; tổ chức tập huấn, truyền thông, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em và các lực lượng liên quan; hướng dẫn xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình quyền tham gia của trẻ em; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định; định kỳ hằng năm tổng hợp tình hình, đánh giá sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì phối hợp với các địa phương chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường quyền tham gia của học sinh trong nhà trường; hướng dẫn triển khai các mô hình: "Đối thoại học đường, Diễn đàn trẻ em trong cơ sở giáo dục", "Các chương trình do trẻ em khởi xướng trong cơ sở giáo dục"; tổ chức lấy ý kiến học sinh về các vấn đề liên quan; khuyến khích học sinh xây dựng sáng kiến; tổ chức truyền thông, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phát triển học liệu điện tử.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho công chức thực hiện công tác gia đình và các thành viên gia đình; tổ chức truyền thông về quyền tham gia của trẻ em; phát huy hệ thống thiết chế văn hóa,

thể thao, thư viện và các hoạt động văn hóa, vui chơi, giải trí để tạo môi trường cho trẻ em tham gia; phối hợp xây dựng, nhân rộng các mô hình "Nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền của trẻ em trong gia đình".

4. Công an tỉnh: Phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự các hoạt động, diễn đàn, sự kiện có sự tham gia của trẻ em; tuyên truyền nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng ngừa các nguy cơ xâm hại, bạo lực, tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em.

5. Sở Ngoại vụ: Phối hợp triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, chia sẻ kinh nghiệm, huy động nguồn lực hợp pháp cho công tác thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em theo quy định.

6. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương và căn cứ nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh: Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện quyền trẻ em; phối hợp tổ chức các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

8. Đề nghị Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

9. **Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:** Triển khai hiệu quả Chương trình "Mẹ đỡ đầu", mô hình "Góc nữ sinh", Câu lạc bộ "Thủ lĩnh của sự thay đổi"; đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an" gắn với thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em; nâng cao năng lực cho cán bộ Hội về kỹ năng lắng nghe, tham vấn và phản hồi ý kiến của trẻ em.

10. UBND xã, phường, đặc khu:

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) Bảo đảm trẻ em được tham gia vào các vấn đề liên quan trực tiếp đến trẻ em ở địa phương.

c) Duy trì ít nhất một mô hình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em; khuyến khích phát triển các mô hình phù hợp với đặc điểm dân cư, văn hóa, điều kiện kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

d) Bố trí nhân lực, kinh phí và điều kiện thực hiện; định kỳ báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Y tế)*.

(Cụ thể nhiệm vụ chi tiết phụ lục kèm theo)

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Định kỳ **06 tháng** *(trước ngày 10/6),* **01 năm** *(trước ngày 20/11)*, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh *(qua Sở Y tế)* để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, hiệu quả mô hình, khó khăn, vướng mắc, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp hướng dẫn thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Cục Bà mẹ và Trẻ em;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban TT Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh Và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP UB: CVP, PCVP, NC;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX$_{LMC760}$.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Ngọc Sâm